|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG MG ĐẠI SƠN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỔ MẪU GIÁO LỚN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  *Đại Sơn, ngày tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TỔ LỚN**

 **Năm học 2023-2024**

Căn cứ thông tư số 51/2020/BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2020 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Hướng dẫn số 317/PGDĐT-MN ngày 31/8/2023 của Phòng GDĐT

Đại Lộc về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2023-2024;

Căn cứ kế hoạch của chuyên môn về việc thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của tổ, nay tổ mẫu giáo lớn trường Mẫu giáo Đại Sơn xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của tổ như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1.Tổng số CB-GV-NV: 8 ( nữ: 8 ) Biên chế: 6**

- Trong đó: + Cán bộ quản lý đứng điểm: 01 (Phó hiệu trưởng chuyên môn)

+ Giáo viên: 5

+ Nhân viên cấp dưỡng: 2

- Trình độ chuyên môn:

+ Giáo viên: Đại học sư phạm: 6

+ Nhân viên cấp dưỡng đều học qua lớp bồi dưỡng nấu ăn.

- Trình độ chính trị: 0

- Đảng viên: 05

2.**Tổng số lớp:** 3 lớp. Trong đó:

- Cụm Hội Khách 1 lớp

- Cụm Đồng Chàm: 1 lớp

- Cụm Đầu Gò: 1 lớp

**3. Tổng số trẻ:** Chỉ tiêu giao: 73 trẻ Chia ra:

- Lớn HK: 34 trẻ

- Lớn ghép Đồng Chàm: 22 trẻ

- Lớn ghép Đầu Gò: 6 trẻ

4.**Tình hình sức khỏe trẻ đầu năm:**

**+** Tổng số trẻ được cân: 56 trẻ tỷ lệ 100%

+ Cân nặng BT: 48 tỷ lệ 85,7 %

+ SDD nhẹ cân: 0

+ SDD thấp còi: 0

+ Thừa cân: 2 tỷ lệ 3,5 %

+ Béo phì: 3 tỷ lệ 5,4%

+ Còi cọc: 3 tỷ lệ 5,4%

**5.Thuận lợi, khó khăn**

**\* Thuận lợi:**

- 100% giáo viên trong tổ có trình độ đào tạo trên chuẩn, có kinh nghiệm trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Giáo viên luôn gần gũi trẻ để tìm hiểu đặc điểm tâm sinh lý, từ đó có phương pháp dạy trẻ phù hợp. Vận động cha mẹ trẻ đóng góp, ủng hộ nguyên phế liệu tạo môi trường học tập phong phú cho trẻ hoạt động một cách chủ động.

- Giáo viên yêu nghề mến trẻ, luôn có tinh thần học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Đa số trẻ đã được đi học từ lớp bé nên nề nếp trẻ tương đối ổn định.

 - Có nhiều cha mẹ trẻ trong trường đã nhận thức rõ về tầm quan trọng của công tác CSGD cho trẻ MN, nên đã rất quan tâm và ủng hộ về mọi mặt cho nhà trường.

 - Tất cả các lớp trong tổ đã lập nhóm Zalo. Mesenger để tuyên truyền, trao đổi với phụ huynh về công tác CS-ND-GD trẻ.

**\*Khó khăn:**

 - Một số trẻ theo cha mẹ đi làm ăn xa không có ở địa phương nên công tac huy động trẻ ra lớp một số lớp còn nhiều khó khăn.

- Đa số phụ huynh trong trường chủ yếu làm nông nghiệp là chính, do vậy mức thu nhập của gia đình các cháu còn thấp, chưa ổn định dẫn đến điều kiện chăm lo cho con em của nhiều gia đình còn hạn chế.

- Số lượng trẻ thừa cân, béo phì 5 trẻ, tỷ lệ 8,9% .

**II. MỤC TIÊU**

**1. Chăm sóc trẻ:**

**-** Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

**-** Trẻ được chăm sóc trong môi trường giáo dục an toàn- xanh- sạch- đẹp.

**-** Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm, được theo dõi và đánh giá sự phát triển về cân nặng và chiều cao theo định kỳ 3 lần/năm.

**-** Trẻ giữ gìn thân thể sạch sẽ, đầu tóc luôn gọn gàng, móng tay cắt ngắn.

**-** Trẻ được đánh răng, rửa tay, rửa mặt đúng cách.

- Trẻ giữ gìn thân thể sạch sẽ, đầu tóc luôn gọn gàng, móng tay cắt ngắn.

**2. Nuôi dưỡng:**

- Trẻ nhận biết được tên các loại thực phẩm, món ăn quen thuộc. Biết được món ăn có lợi cho sức khỏe, món ăn ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe.

- Trẻ được giới thiệu tên các món ăn có trong bữa ăn, khuyến khích trẻ ăn hết suất, khuyến khích trẻ ăn các món ăn yêu thích trong các bữa tiệc buffe tại trường. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong quá trình cho trẻ ăn, uống tại trường.

- Trẻ được súc miệng bằng nước muối sau khi ngủ dậy.

- Khuyến khích trẻ uống đủ nước theo nhu cầu của cơ thể (1.6-2.0 lít/trẻ/ngày)

3.**Giáo duc:**

***a. Phát triển thể chất:***

**- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần. Trẻ có sức khỏe tốt, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo độ tuổi.**

**- Có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh khỏe, khéo léo và bền bỉ.**

**- Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.**

**- Trẻ giữ gìn thân thể sạch sẽ, trẻ biết ăn uống đảm bảo chất dinh dưỡng và hợp vệ sinh. Trẻ thực hiện được vệ sinh cá nhân và biết phòng chống dịch bệnh theo mùa.**

- Có một số thói quen, kĩ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân, sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo, có một số hành vi văn minh trong ăn uống. Biết tránh những nơi nguy hiểm và các vật dụng nguy hiểm.

- Có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe. Lựa chọn được một số thực phẩm được gọi tên nhóm. Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nhiều nước ...

***b. Phát triển nhận thức:***

**- Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.**

**- Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.**

**- Thích tìm tòi khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh.**

**- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói..) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.**

- Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận.

- Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.

***c. Phát triển ngôn ngữ:***

**- Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày.**

**- Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (Lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ).**

**- Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện.**

**- Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với từng độ tuổi.**

**- Trẻ nhận biết và đọc được một số từ, câu đơn giản bằng tiếng Anh góp phần chuẩn bị tốt hơn việc học tiếng Anh ở bậc Tiểu học.**

**- Có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết.**

***d. Phát triển thẩm mĩ:***

- Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật. Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình của các tác phẩm nghệ thuật

- Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình. Hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát, phối hợp và sử dụng nguyên vật liệu đa dạng để tạo ra sản phẩm đẹp, nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục ...Biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

***e. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:***

- Có ý thức về bản thân. Nói được họ tên, giới tính của mình, nói được sở thích, nói được điểm gì giống và khác bạn .....

- Có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực. Cố gắng hoàn thành công việc, tự làm một số công việc đơn giản...

- Có một số kĩ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ, quan tâm đến môi trường...

- Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh. Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, biết an ủi và chia xẻ......

- Thực hiện một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.

- Trang bị cho trẻ tính kiên trì, chú ý, ghi nhớ có chủ định, chủ động …để chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào lớp 1.

**III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:**

**1. Hoạt động chăm sóc trẻ:**

***\* Thực hiện tốt công tác khám sức khỏe, cân đo hằng quý:***

- Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ khám sức khỏe phục vụ khám sức khỏe cho cháu.

- Thực hiện theo dõi và đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo qui định.

- Thông báo cho phụ huynh để 100% các trẻ được khám sức khỏe theo kế hoạch của nhà trường

***\* Thực hiện công tác phòng dịch bệnh:***

**-** Thực hiện tốt vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng lớp, xử lý chất thải hợp lý không có mùi hôi khai.

- Thường xuyên cho trẻ làm vệ sinh trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh bằng xà phòng. Thường xuyên hướng dẫn trẻ thực hành các thao tác vệ sinh cá nhân: lau mặt, rửa tay, đánh răng hàng ngày, giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh các nhân sạch sẽ.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, nghe báo đài….để tuyên truyền đến phụ huynh cùng phòng bệnh, phòng dịch kịp thời.

- Nghiêm túc thực hiện thông tư 13/2010/TT-BGDĐT ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Vận động phụ huynh bổ sung cây xanh cho lớp, trường.

- Thường xuyên chăm sóc góc thiên nhiên của lớp. Phối hợp với phụ huynh, giáo dục trẻ tham gia xây dựng góc thiên nhiên an toàn- xanh- sạch- đẹp.

2. **Hoạt động nuôi dưỡng:**

***\* Đảm bảo khẩu phần ăn của cháu:***

- Tham mưu nhà trường xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi, phù hợp theo mùa.

- Tổ chức cho trẻ ngủ đủ giấc theo thông tư 51 của Bộ giáo dục đào tạo ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành.

- Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ mẫu giáo trong 1 ngày là: 1230-1320 Kcal.

- Tổ chức cho trẻ uống đủ nước 1.6 lít- 2 lít kể cả nước trong thức ăn và ngủ theo nhu cầu độ tuổi mẫu giáo từ 140-150 phút.

- Giáo viên các lớp sử dụng các biện pháp phù hợp để động viên trẻ ăn hết suất ăn của mình.

**-** Đối với trẻ cân nặng hơn so với lứa tuổi giáo viên phối hợp với phụ huynh có chế độ dinh dưỡng phù hợp cho trẻ đồng thời có biện pháp can thiệp bằng chương trình tập luyện thể dục.

- Nhân viên cấp dưỡng chế biến thực phẩm đảm bảo theo thực đơn và khẩu phần hợp lí cho trẻ.

***\* Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm:***

- Từng lớp có lịch vệ sinh và thực hiện đúng lịch, giáo viên tích cực lồng ghép giáo dục dinh dưỡng - vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh cá nhân trẻ vào các hoạt động khác trong ngày tại trường hình thành cho trẻ hói quen, hành vi đúng phù hợp với lứa tuổi của trẻ.

- Tổ chức giờ ăn cho trẻ đảm bảo đúng qui định.

- Giáo dục trẻ không mag quà tới lớp.

- Lồng ghép giáo dục vệ sinh ATTP vào các hoạt động hằng ngày.

***\* Phòng chống trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì:***

- Từng lớp xây dựng kế hoạch cụ thể hoá các biện pháp đối với từng trẻ thuộc diện thừa cân, béo phì; vận động phụ huynh cùng thực hiện tốt chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, chương trình tập luyện…

- Thực hiện cân, đo sức khoẻ cho trẻ 3 tháng 1 lần. Sau mỗi lần cân, đo, khám sức khoẻ, giáo viên thông báo kết quả kịp thời để phụ huynh nắm bắt và tích cực có biện pháp phối hợp.

**-** Phối hợp thường xuyên với phụ huynh trong việc chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ cho trẻ. Quan tâm đến trẻ suy DD và những trẻ mắc các bệnh thông thường.

**3.** **Hoạt động giáo dục:**

**3.1.Thời gian tổ chức thực hiện chương trình GDMN:** gồm 35 tuần thực học. Trong đó:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 và kết thúc ngày 12/01/2024 *(trong đó có 18 tuần thực học và thời gian dành cho các hoạt động lễ hội, hội thi của cô giáo, trẻ)*; Bắt đầu thực hiện chương trình ngày 11/9.

- Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến 24/5/2024 *(trong đó có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động lễ hội, hội thi cô giáo, trẻ; tham quan trường Tiểu học và THCS Đại Sơn, khu nghĩa trang liệt sĩ).*

3.2. Thời gian biểu chế độ sinh hoạt ngày:

**-** Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện chủ đề.

**-** Tổ chức thực hiện các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tập trung xây dựng môi trường xanh-an toàn-thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm (LTLTT).

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quy định tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT, tiếp tục nâng cao chất lượng chương trình giáo dục mầm non, tập trung phát triển chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

- Thực hiện Công văn số 146/PGDĐT-MN ngày 21/6/2021 của Phòng GDĐT về việc “Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung và Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo”.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN. Tập trung thực hiên tốt Chủ đề của năm học là “Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện”

- Thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ theo Kế hoạch số 26/KH-PGDĐT ngày 18/6/2021 của Phòng GDĐT.

- Thực hiện đúng chế độ sinh hoạt một ngày cho trẻ tại trường mầm non.

- Giáo viên từng lớp hội ý lập kế hoạch năm học, kế hoạch chủ đề sát với khả năng của trẻ và tình hình thực tế của trẻ. Tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, quan tâm đến đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo đảm bảo theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” trong quá trình vui chơi tại lớp.

- 100% trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, thực tế ở trường, lớp.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Xây dựng mục tiêu giáo dục sát với các chỉ số trong bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và sự phát triển của trẻ.

- Giáo dục những kỹ năng phù hợp với độ tuổi trẻ: tự phục vụ trong quá trình xúc ăn, tự mang cởi quần áo giày dép, tham gia làm việc nhóm cùng bạn trong quá trình tham gia hoạt động ở các góc, chơi các trò chơi do cô tổ chức…trong tất cả các hoạt động giáo dục.

- Tham gia đầy đủ các hội thi do trường, tổ, tổ chức cho giáo viên và trẻ: Bé với kỹ năng sống, giáo viên dạy giỏi…

- Theo dõi, hỗ trợ trẻ trong quá trình trẻ tham gia hoạt động Làm quen tiếng Anh tại trường.

- Tổ chức hoạt động lao động, chăm sóc vườn rau, vườn hoa nhằm hình thành tình yêu lao động, yêu thiên nhiên và tạo mối liên kết với bạn.

- Hướng dẫn giáo viên trong tổ nghiên cứu áp dụng một số trò chơi, các kỹ năng cho trẻ của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

- Tổ chức cho trẻ trong khối lớn tham quan trường tiểu học, tham quan di tích lịch sử tượng đài chiến thắng Thượng Đức để chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

**IV.Các hoạt động chuyên môn hổ trợ phát triển chương trình GDMN**

**1.Thực hiện chuyên đề:**

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

 - Tổ chức sinh hoạt giao lưu chuyên đề các lớp trong tổ tạo môi trường cho trẻ được trải nghiệm các hoạt động khác nhau, rèn luyện các kỹ năng: kỹ năng giao tiếp- ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm…

- Lồng ghép giáo dục an toàn giao thông bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo và ứng phó với biến đổi khí hậu phòng chống thảm họa thiên tai, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả.

**\* Trong năm tổ chức 2 chuyên đề:**

- Chuyên đề hoạt động TDGH (tháng 11)

- Chuyên đề hoạt động TH ( tháng 12)

**\* Tổ chức 5 hoạt động thao giảng:**

- Thao giảng hoạt động LQCC (tháng 10/2023)

- Thao giảng hoạt động TH (tháng 12/2023)

- Thao giảng hoạt động LQVT (tháng 1/2024)

- Thao giảng Góc (tháng 1/2024)

- Thao giảng tổ Hoạt động KPKH (tháng 2/2024)

- Thao giảng HĐ Góc (tháng 2/2024)

- Thao giảng hoạt động LQCC (tháng 3/2024)

**2. Tổ chức và tham gia các hội thi trong năm:**

- Tham gia 03 hội thi cấp trường:

+ Hội thi trang trí lớp đầu năm ngày (Tháng 8)

+ Hội thi “Tiết dạy giỏi” chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

+ Hội thi “Cô tài năng, Bé sáng tạo” cấp trường.

- Tham gia 01 hội thi cấp huyện:

+ Hội thi “Cô tài năng, Bé sáng tạo” cấp huyện

- Tổ chức hội thi “Ngày hội của cô và mẹ” cấp tổ (tháng 3/2023)

- Tham gia dự giờ, học hỏi các chuyên đề do trường bạn tổ chức.

3.**Tổ chức và tham gia các lễ hội trong năm:**

- Ngày hội “Ngày hội đến trường của bé” 5/9

**-** Ngày hội “Vui hội trăng rằm” tháng 9

**-** Ngày hội ”Mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11”

**-** Lễ hội ”Mùa xuân” tháng 2

**-** Ngày hội của ”Cô và mẹ” tháng 3

**-** Ngày hội “Mừng sinh nhật Bác Hồ” 19/5

**-** Ngày hội “Tổng kết năm học và lễ ra trường cho học sinh năm tuổi”.

- Tham mưu với nhà trường tổ chức cho trẻ tham quan trường tiểu học .

**V. Chỉ tiêu cần đạt**

**1. Chăm sóc sức khỏe**

- 100% đồ dùng cá nhân của trẻ có ký hiệu rõ ràng

- 100% trẻ được đối xử công bằng, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không xảy ra ngộ độc, dịch bệnh trong trường học.

- 100% trẻ được khám sức khoẻ 2 lần/năm vào đầu năm học

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi sự tăng trưởng trên biểu đồ 3 lần/năm.

- 100% trẻ được theo dõi tiêm chủng.

- 100% đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

**2. Nuôi dưỡng:**

- 100% trẻ thừa cân – béo phì được can thiệp bằng các biện pháp phù hợp.

- Phấn đấu đến cuối năm trẻ phát triển bình thường đạt tỷ lệ 95% trở lên.

- Làm tốt công tác nuôi dưỡng qua việc vận động, tuyên truyền với phụ huynh và thực hiện chế độ uống sữa cho trẻ hàng ngày.

- Khuyến khích trẻ uống đủ nước theo nhu cầu của cơ thể.

- Tổ chức cho trẻ ngủ 1 giấc trưa thời gian 140-150 phút

- Cấp dưỡng đi chợ lựa chọn thực phẩm tươi ngon, rõ nguồn gốc. Thay đổi thực phẩm theo ngày, theo tuần, theo mùa.

- Cấp dưỡng tăng cường chăm sóc vườn rau dinh dưỡng, tưới nước, bón phân và thường xuyên thay đổi trồng các loại rau theo mùa phù hợp. Nhằm kích thích trẻ ăn ngon miệng…

- Cho trẻ ngủ sạp, mắc mùng khi ngủ

- Trẻ được ngủ đủ giấc, giáo viên thường xuyên theo dõi trẻ trong suốt quá trình trẻ ngủ.

**3. Giáo dục:**

**\* Tỉ lệ bé ngoan- chuyên cần:**

- Tỉ lệ chuyên cần: 98%

- Tỉ lệ bé ngoan: 88 %

**\* Các lĩnh vực phát triển:**

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá trẻ 5 tuổi theo Bộ chuẩn phát triển mầm non 5 tuổi theo 120 chỉ số cho 100% trẻ, kết quả đến cuối năm có 47/47 cháu đạt các chỉ số với tỉ lệ 86% trở lên.

Phấn đấu đến cuối năm đánh giá cuối độ tuổi đạt 5 lĩnh vực phát triển:

- Trẻ 5 tuổi đạt từ: 92% đến 96%

- Trẻ 4 tuổi đạt từ: 84% đến 95%

- Trẻ 3 tuổi đạt từ: 82% đến 90%

**\* Một số kỹ năng sống cho trẻ:**

- Kỹ năng ứng xử với người lạ

### **- Kỹ năng tự phục vụ bản thân, tự lập**

### **- Kỹ năng nhận biết nguy hiểm, tự bảo vệ bản thân**

### **- Kỹ năng giao tiếp với mọi ngườ**

### **- Giáo dục giới tính cho trẻ**

### **- Chấp nhận và vượt qua thử thách**

 2. **Kết quả các hoạt động chuyên môn hỗ trợ phát triển chương trình Giáo dục mầm non:**

- Tổ chức các chuyên đề giúp giáo viên nắm được phương pháp tổ chức các hoạt động, nâng cao năng lực, kỹ năng sư phạm thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non hiện nay.

- 100% giáo viên tham gia dự thi “ Tiết dạy tốt chào mừng ngày 20/11”.

- 70% trẻ tham gia các hoạt động ngoại khóa

- Tham gia giao lưu tiếng anh do nhà trường phối hợp với trung tâm tổ chức.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023- 2024 của tổ mẫu giáo Lớn. Đề nghị giáo viên trong tổ triển khai thực hiện đảm bảo đạt hiệu quả.

 ***Nơi nhận:* TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo)

- Các lớp trong tổ Lớn (để th/hiện);

- Lưu Tổ CM

 **Trà Thị Nở**

**Ý KIẾN CỦA BAN GIÁM HIỆU**